

Số:41 /2020/QĐST-HNGĐ

H N, ngày 08 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 61/2020/TLST - HNGĐ, ngày 18 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn C L; Sinh năm: 1990;

Địa chỉ: Xóm 1, xã Đ S, huyện A S, tỉnh NA.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L A; Sinh năm: 1991;

Địa chỉ: Khối 3, thị trấn H N, huyện H N, tỉnh NA.

Căn cứ vào Điều 28, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn C L và chị Nguyễn Thị L A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn C L và chị Nguyễn Thị L A thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung là Đặng T A; sinh ngày 27 tháng 11 năm 2015 cho chị Nguyễn Thị L A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn C L

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp anh Nguyễn C L lạm dụng việc thăm nom con để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì chị Nguyễn Thị L A có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của anh L.

Trong trường hợp chị Nguyễn Thị L A không bảo đảm quyền lợi về mọi mặt của con thì anh Nguyễn C L có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và phải tính đến nguyện vọng của con, nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn C L và chị Nguyễn Thị L A, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về Các khoản nợ: Anh Nguyễn C L và chị Nguyễn Thị L A không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn C L tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (ba trăm nghìn) đồng mà anh L đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H N theo biên lai thu tiền số 0002350 ngày 18 tháng 5 năm 2020 (anh L đã nộp đủ). Trả lại cho anh Nguyễn C L 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện H N
- TAND tỉnh NA;
- THADS huyện HN;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu HS,VP/.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN
Thẩm phán

Nguyễn Thị PH H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN
GIAO NHẬN QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA
THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Vào hồi ... giờ ... phút, ngày tháng năm 2019

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Tôi là: Lê Thị Oanh; Chức vụ: Cán bộ Tòa án.

Đã giao Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 01/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019, của Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Cho người nhận là:

.....

.....

.....

Là đương sự trong vụ án “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”

Biên bản giao nhận kết thúc vào hồi ... giờ ...phút, ngày tháng năm
2019

BÊN GIAO

BÊN NHẬN